

Lớp Phật Pháp Buddhaddhamma  
Giáo trình Phạn ngữ “HỌC PĀLI TRONG 32 BÀI”

**Bài học ngày 26.7.2021**

---

## **BÀI 6.** **SỞ THUỘC CÁCH DANH TỬ NAM TÁNH VĨ NGŨ A**

### **VĂN PHẠM**

Sở thuộc cách là cách chia danh tử chỉ cho sở hữu, thuộc về cái gì đó trong cách nói  
thí dụ: *con trai của người thương buôn, trứng của con gà.*

Về hình thức biến thể sở thuộc cách giống y như chỉ định cách:

Biến thể sở thuộc cách trong trường hợp danh tử nam tánh vĩ ngữ A số ít thêm vào  
-ASSA , số nhiều thêm vào -ĀNAM

#### **Số ít:**

1. *nara + ssa = narassa (của người đàn ông)*
2. *mātula + ssa = mātulassa (của người cậu)*
3. *kassaka + ssa = kassakassa (của nông phu)*

#### **Số nhiều:**

1. *nara + ānaṃ = narānaṃ (của những người đàn ông)*
2. *mātula + ānaṃ = mātulānaṃ (của những người cậu)*
3. *kassaka + ānaṃ = kassakānaṃ (của những nông phu)*

#### **Vài câu kiểu mẫu**

#### **Số ít:**

1. *Narassa putto bhattaṃ yācati.*  
Con trai của người đàn ông xin cơm

2. *Mātulassa sahāyako rathaṃ āharati.*  
Bạn của người cậu mang đến chiếc xe

3. *Kassakassa sūkarō dīpaṃ dhāvati.*

Con heo của của người nông dân chạy tới hòn đảo

### **Số nhiều:**

1. *Narānaṃ puttā bhattaṃ yācanti.*

Những con trai của những người đàn ông xin cơm

2. *Mātulānaṃ saḥāyakā rathe āharanti.*

Những người bạn của những người cưỡi mang đến những chiếc xe

3. *Kassakānaṃ sūkarā dīpe dhāvanti.*

Những con heo của của những người nông dân chạy tới các hòn đảo

## **PĀLI VUI ĐỂ HỌC**

Kỳ Viên nguyên là tên một ngôi chùa nổi tiếng trong Phật giáo. Kỳ Viên từ Hán Việt gồm cả chữ âm và chữ dịch. Jeta (thường âm là Kỳ Đà – không phải con kỳ đà – là tên của một vị thái tử trong thành Savatthi. Vị thái tử này bỏ tiền xây một vườn nghệ mát ngoai thành Savatthi nên gọi là Jetavana (Kỳ Viên). Sau này một đệ tử Phật hằng tâm hằng sản tên Anāthapiṇḍika (Cấp Cô Độc) tìm cách mua khu vườn vương giả này để biến thành tịnh xá dâng đến Đức Phật và chư Tăng. Chính vì vậy sau này Tôn giả Ananda kết tập kinh điển thường dùng cụm từ Jetavana viḥāra Anāthapiṇḍikassa ārāme (tại Kỳ Viên, chùa của ông Cấp Cô Độc). Vì lúc thương lượng mua ngôi chùa, thái tử Jeta không muốn bán nên đưa ra cái giá “trên trời”: trĩ vàng tới đâu bán tới đó. Ông Cấp Cô Độc trả lời: Được. Rồi vàng trĩ ra để lấy đất. Chính vì vậy sau này ngôi chùa có tên khác là “Bồ Kim Tự” (Chùa trĩ vàng để tạo mãi). Câu chuyện vẫn chưa hết. Khi vàng được mang đến để trĩ ra thì thái tử Jeta nói: vàng chỉ trĩ ở đất trống nhưng không trĩ được những chỗ có cây vậy thì phần cây do tôi cúng dường (!!!). Chính điển cổ này nên các bản kinh chữ Hán gọi là “Kỳ Đà Thụ Cấp Cô Độc Viên” (Vườn ông Cấp Cô Độc, cây của Thái tử Kỳ Đà”. Có lẽ càng nói càng rắc rối nên dịch giả nào đó thời xưa dịch gọn là Thắng Lâm (Jeta, tên vị thái tử, có nghĩa là người chiến thắng). Không biết như vậy là đơn giản hoá hay làm rối thêm?

## **PĀLI VÀ NGHI THỨC NHẬT HÀNH**

MỘT CÂU KINH CẦU AN PARITTA NÊN HỌC THUỘC LÒNG

**Sabbe buddhā balappattā  
paccekānañca yaṃ balaṃ  
arahantānañca tejena  
rakkhaṃ bandhāmi sabbaso**

Chư Toàn Giác đại lực  
Chư Độc Giác đại lực  
Thịnh Văn Giác đại lực  
Nguyện tổng trì uy đức  
Câu phúc lành phát sanh

### **BÀI TẬP 6**

**Dịch sang tiếng Việt:**

1. Kassakassa putto vejjassa saḥāyena saddhiṃ āgacchati.
2. Brāhmaṇassa kuddālo hatthamhā patati.
3. Migā āvāṭehi nikkhamanti.
4. Vāṇijānaṃ assā kassakassa gāmaṃ dhāvanti.
5. Mātulassa mitto Tathāgatassa sāvake vandati.
6. Amacco bhūpālassa khaggena sappamaṃ paharati.
7. Vāṇijā gāme manussānaṃ piṭakehi macche āharanti.
8. Coro vejjassa sakaṭena mittena saha gāmamhā nikkhamati.
9. Upāsakassa puttā samaṇehi saha vihāraṃ gacchanti.
10. Yācako amaccassa sātakaṃ icchati.

**Dịch sang tiếng Pāli:**

1. Những con trai của ông bà la môn tắm với con của vị thượng thư
2. Bạn của người cậu nấy cơm với con của bác nông phu
3. Người đánh cá mang cá đến cung điện của nhà vua
4. Nhà vua cho gọi những con trai của các quan thượng thư từ cung điện
5. Người đánh xe của vị thương buôn rơi xuống từ trên núi.

6. Những quan thượng thư của nhà vua rời khỏi cung điện bằng những con ngựa.
7. Thầy thuốc của vị bà la môn tặng y phục đến các sa môn.
8. Những con chó của thợ săn chạy từ ngọn núi đến thôn làng.
9. Người thương buôn mang đến một cái giường cho con trai vị y sĩ.
10. Con nai chạy từ núi đến ngôi làng.